TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỔ YÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:54/2023/QĐST-HNGĐ	*Phổ Yên, ngày 20 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hà Thị Thu Thuỷ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Hoàn.

Bà Nguyễn Thị Thanh.

Căn cứ vào các Điều 212,213,235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, 81,82,83 Luật hôn nhân & gia đình.

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 17/2023/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 02 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Văn X, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Xóm ĐĐ, xã PT, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên;

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Xóm ĐĐ, xã PT, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên;

XÉT THẤY

Tại phiên toà các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trần Văn X, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Xóm Đồng Đèo, xã Phúc Thuận, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên;

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Xóm ĐĐ, xã PT, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn X và Chị Nguyễn Thị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Trần Văn X và Chị Nguyễn Thị H đều xác định trong quá trình chung sống vợ chồng có ba con chung là: Trần Thị T, sinh ngày 03/3/2003; Trần Thị Th, sinh ngày 23/4/2005 và Trần Văn B, sinh ngày 01/4/2011.

Anh X, Chị H thống nhất thỏa thuận: Giao cho Anh Trần Văn X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là: Trần Thị Th, sinh ngày 23/4/2005 và Trần Văn B, sinh ngày 01/4/2011 cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị H được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Đối với cháu Trần Thị T, sinh ngày 03/3/2003 đã trưởng thành, Anh X, Chị H thống nhất thoả thuận cháu muốn ở với ai thì tuỳ cháu, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh X, Chị H thống nhất thoả thuận: Anh X nuôi con và không yêu cầu Chị H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho Chị H cho đến khi Anh X có yêu cầu.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

2.4. Về tài sản chung, về nợ chung, các khoản cho vay chung: Anh X, Chị H đều xác định trong quá trình chung sống anh chị không có tài sản chung, nợ chung, các khoản cho vay chung đều không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.5. Về án phí: Anh X, Chị H thống nhất thỏa thuận, Anh X chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn để nộp ngân sách Nhà nước, được khấu trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001359 ngày 09/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Phổ Yên;
- THADS thành phố Phổ Yên;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- UBND xã PT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký tên)

Hà Thị Thu Thủy